



Đò Khuya

Trần Ngọc Hiếu

Trước năm 75 từ Saigon muốn về quê nhà ở Cần Đước. Ông cháu Mẹ con chúng tôi phải đi năm ngấn bảy nấp dù đoạn đường chỉ ngoài 30km. Đầu tiên đi đò ngang từ nhà qua bến Bình Đông. Đón xe lô (tắc xông) đi ra Xóm Củi. Rồi leo lên xe đò hiệu Tân Hiệp để về Cần Giuộc, còn xe Cần Đước thì mang tên Vĩnh Hiệp xe Cầu Ông Thìn thì tên Hiệp Lực. Thông thường thì xe đò có hiệu là xe đò hãng,

tức là xe do một công ty hoặc của một người chủ. Nhưng Tân Hiệp và Vĩnh Hiệp thì của nhiều tiểu chủ cùng chạy chung một lộ trình, nhưng họ vẫn thống nhất dùng chung một bảng hiệu, một màu sơn để cho bà con miệt quê đi xe dễ nhận diện, vì thời đó bà con mù chữ khá nhiều. Đến bến Cần Giuộc thì hai ông cháu vô nhà lòng chợ ăn cháo lòng, cháo ngày xưa chưa có trứng cút như bây giờ, ngoài thịt, dồi trường, lòng heo thì người bán bỏ thêm vào nữa trứng vịt lạt.

Đò dọc là tên gọi của những chiếc đò gắn máy, tầng tầng thì dùng máy Ấn Độ, khi chạy khói đen kịt bay mù trời, mịt đất vì khói nhiều, nên chiếc tàu đò cũng đen thui, đen thui, đen thui. Chiếc nào sang hơn thì dùng máy Yanmar đầu bạc, chỉ cần 2 bloc thôi là nó chạy dựng sóng, sạt bờ, ghe xuồng nhỏ lắc lư quay cuồng như say rượu. Thông thường thì khoảng hơn 9 giờ tàu đò mới chạy chuyến nhứt từ Cần Giuộc về Chợ Kinh hay xa hơn là Cầu Nổi. Cầu Nổi là bến bắc nối giữa Cần Đước và tỉnh lỵ Gò Công bằng ngang qua sông Vàm Cỏ trở ra vùng biển Cần Giờ, ngày nay đã là cầu Mỹ Lợi. Xe chạy trên đường thì tính lẽ bên phải, còn ghe tàu thì tính theo con nước và bờ doi, bởi vậy mới có lời ca "*Sông sâu bên lở, bên bồi*" mà bác bảy Viễn Châu viết trong bài Tình Anh Bán Chiếu.

Sông Cần giuộc cũng khá rộng chỗ hẹp cũng 1 đến 200 mét, chỗ rộng thì bên này nhìn sang qua bên kia cũng mù mịt. Sông cũng có quy luật tự nhiên nếu doi này bên phải đất bồi, thì doi kia bên trái đất lở. Ghe tàu cứ thế mà núp theo doi để mà chạy, hể nếu nước ngược thì núp theo doi nước yếu, chạy nước xuôi thì theo con nước mạnh cho nhanh. Ghe thì còn canh con nước thuận chạy, nghịch thì đậu nghỉ, còn tàu đò thì dù nước ngược xuôi, lớn ròng gì cũng phải đưa, để cho bà hành khách về nhà, hay cho kịp buổi chợ. Chợ quê thời đó chỉ nhóm một buổi là tan, trễ lắm là qua quá ngọ một chút mà thôi, chứ không phải bán hàng rầm rộ như bây giờ.

Mấy năm về quê bằng tàu đò tôi chỉ mới 5-6 tuổi nhưng khoái ngồi trên nóc mui, để ngắm trời trăng mây nước, hưởng luồng gió mát rượi từ mặt nước thổi lên. Chủ đò sợ té vì nghĩ con nít Saigon ít biết bơi, Nội tôi cười nói:

- Hồng sao đâu nó lội như rái cá!

Thời đó ban đêm đò dọc đón khách bằng tín hiệu chiếc là Tủ Và như ghe đổi nước, thỉnh thoảng thổi lên ù.....ù...mặt trăng dài thật là dài để khách ở tuốt phía trong xóm biết mà lội bộ hay băng đồng ra đón.

Muốn đón tàu đò đêm, dượng Tư tôi phải cầm cái đèn dầu bằng chai thủy tinh loại một lít, cắt đít có quai xách bằng thép 1 ly, cầm quơ lên quơ xuống, đến khi nào tàu thổi tù báo hiệu là đã thấy thì thôi, cứ đứng chờ, miễn là đừng làm tắt ngấm ngọn đèn, vì nếu tắt đèn, đò sẽ khó mà biết vị trí khách đứng chỗ nào để mà đón, nhất là những ngày cuối tháng, tối mù mịt hồng thấy trời trăng mây nước gì cả, tối như đêm 30, may mà xóm tôi có con rạch trở ra sông cái nên tàu đò cũng dễ dàng đoán hướng. Sợ nhứt là đang đi mà trực thăng bay trên đầu rọi đèn pha sáng quắc. Đi mà run, đôi chân muốn quíu. Nó điên lên phơ một tràng đại liên là tiêu tán thòng luôn, chứ hông phải giỡn chơi.



Ngày trước từ Saigon về Lục Tỉnh xe thì đi QL4. Ghe tàu, sà lan thì phải đi sông Cần Giuộc vì đó là con đường, con sông chiến lược cho cả miền Nam nên lúc nào cũng phải thông thương, ngay cả năm Mậu Thân 1968 cũng vậy. Đến năm 1969-1970 thì về quê không còn phải đi đò dọc nữa, vì sau phong trào Bình Định XDNT đường lộ đã thông thoáng không còn cảnh đắp mô. Nhưng đò dọc thì vẫn còn chạy đưa đón khách phía Tân Tập, Chợ Kinh, Đồn Rạch Cốc. Rồi sau này nghe nói lại, sau năm 1975 thì có nhiều chiếc đò dọc làm Taxi đưa khách đi vượt biên, thậm chí chở

gia đình và khách đi luôn. Đồng thời nhà nước cho đắp đê ngăn mặn thủy lợi, rồi đắp bờ bao cao hơn nóc nhà, ban đầu bờ bao đắp bằng đất ruộng, từ từ nhà nước bồi đắp bằng đất đỏ rồi đá văm đá mi và hiện nay thì thành đường lộ cạp chạy dài hai bên mé sông.

Ừ ời thời kỳ mới đắp đê bằng đất ruộng, mỗi lần về quê ăn giỗ đi đám, đang ăn mà trời âm u, thì quăng đĩa lo túm quần mà chạy lẹ ra lộ lớn, chớ ổng mà mưa thì kể như thúì hèo, hết về Saigon luôn, người còn đi không được hưởng gì xe đạp hoặc xe gắn máy, đất sét nó bám vô bánh xe cứng ngắt luôn cái về, khỏi cục cựa. Rồi Cầu Thủ Bộ, Cầu Kinh Nước Mặn hình thành, đò ngang rồi đò dọc giờ chỉ còn là kỷ niệm qua hình ảnh xa xưa của một thời để nhớ, nhớ về những gì đã mất...

Saigon 04.04.2019

Trần Ngọc Hiếu